

Số: /KH-UBND

Vĩnh Thông, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án số 12-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về phát triển công nghiệp tỉnh Thái Nguyên theo hướng xanh, hiện đại giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Thông năm 2026

Thực hiện Đề án số 12-ĐA/TU ngày 10/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phát triển công nghiệp tỉnh Thái Nguyên theo hướng xanh, hiện đại giai đoạn 2026-2030 (Đề án số 12-ĐA/TU); Kế hoạch số 63-KH/ĐU ngày 13 tháng 2 năm 2026 của Đảng Ủy xã Vĩnh Thông thực hiện Đề án số 12-ĐA/TU; Kế hoạch số 106/KH- UBND ngày 06/4/2026 của UBND xã Vĩnh Thông về thực hiện Đề án số 12-ĐA/TU ngày 10/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phát triển công nghiệp tỉnh Thái Nguyên theo hướng xanh, hiện đại giai đoạn 2026-2030; UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, phổ biến, tuyên truyền và tổ chức triển khai nghiêm, hiệu quả Đề án số 12-ĐA/TU, Kế hoạch số 63-KH/ĐU nhằm quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Đề án phát triển công nghiệp theo hướng xanh, hiện đại; nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của phát triển công nghiệp theo hướng xanh, hiện đại đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nâng cao trách nhiệm của các phòng, ban, ngành, địa phương, nhất là người đứng đầu trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Đề án Nhằm tạo chuyển biến rõ nét ngay từ năm đầu triển khai, đảm bảo đồng bộ, thống nhất các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND xã về phát triển công nghiệp theo hướng xanh, hiện đại; phù hợp với điều kiện thực tế của xã; bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường; hướng tới phát triển bền vững, xanh, sạch, vì lợi ích của các thế hệ hiện tại và tương lai; góp phần thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2026-2030.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Đề án số 12-ĐA/TU, Kế hoạch số 43-KH/TU, Kế hoạch số 63-KH/ĐU xã và Kế hoạch này phải được thực hiện đồng bộ tại các ban, ngành từ xã đến cơ sở; gắn với việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, đề án, liên quan công tác phát triển công nghiệp theo hướng xanh, hiện đại.

- Các phòng, ban, ngành, thôn theo sự chỉ đạo của xã, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách về phát triển công nghiệp theo hướng xanh, hiện đại; cụ thể hóa Đề án số 12-ĐA/TU thành chương trình, kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương, trong đó yêu cầu xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm, lộ trình thực hiện và thời gian hoàn thành; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền.

II. MỤC TIÊU

1. Về cơ cấu kinh tế

Duy trì các hoạt động tiêu thủ công nghiệp, dịch vụ sửa chữa, gia công quy mô nhỏ trên địa bàn xã; góp phần ổn định sinh kế và cơ cấu kinh tế của địa phương.

2. Về sản xuất công nghiệp chế biến nông sản, thực phẩm

Tiếp tục duy trì và phát triển hoạt động của hợp tác xã sản xuất tinh dầu hồi; khuyến khích các hộ gia đình, cá nhân tham gia chế biến nông sản, thực phẩm truyền thống như thịt xông khói, lạp sườn; phấn đấu tỷ trọng ngành chế biến nông sản, thực phẩm đạt khoảng 5%.

3. Về sử dụng năng lượng

Thực hiện các giải pháp khai thác, phân phối và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn; phấn đấu đến năm 2030 mức tiết kiệm năng lượng đạt khoảng 5 - 8%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới mô hình tăng trưởng công nghiệp

- Tập trung phát triển công nghiệp theo chiều sâu, điều chỉnh mô hình tăng trưởng từ chủ yếu dựa trên số lượng sang nâng cao chất lượng, trình độ công nghệ và năng suất lao động. Ưu tiên phát triển công nghiệp theo hướng kinh tế tuần hoàn, sản xuất xanh, sạch, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên và năng lượng, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Ưu tiên duy trì và phát triển các hoạt động tiêu thủ công nghiệp, công nghiệp chế biến nông sản phù hợp với điều kiện, lợi thế của địa phương.

- Khuyến khích phát triển các mô hình năng lượng tái tạo quy mô nhỏ như: điện mặt trời áp mái lắp đặt trên kho bãi, nhà xưởng; điện sinh khối; xây dựng và sử dụng hệ thống biogas từ chất thải chăn nuôi phục vụ sinh hoạt và sản xuất, góp phần bảo vệ môi trường và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

2. Cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực công nghiệp

Duy trì, phát triển và mở rộng hợp lý các nhóm ngành công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp hiện có trên địa bàn, bao gồm:

- Ngành cơ khí hàn xì, gia công, lắp ráp (kết cấu khung thép phục vụ xây dựng các công trình nhỏ lẻ);

- Các cơ sở xay xát quy mô hộ gia đình;

- Công nghiệp chế biến nông sản, trọng tâm là sản xuất tinh dầu hồi và các sản phẩm nông sản đặc trưng của địa phương.

3. Tái cấu trúc không gian phát triển công nghiệp

3.1. Định hướng tổ chức không gian phát triển công nghiệp

- Tổ chức, sắp xếp không gian phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn xã phù hợp với yêu cầu phát triển theo hướng xanh, hiện đại; gắn với phát triển các ngành kinh tế khác và điều kiện thực tế của địa phương;

- Định hướng bố trí, phát triển các ngành, lĩnh vực như: chế biến nông, lâm sản, thực phẩm; gia công cơ khí; sản xuất vật liệu xây dựng quy mô nhỏ; chế biến, bảo quản nông sản, bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quy định hiện hành.

3.2. Cơ cấu ngành và mô hình phát triển

- Từng bước hình thành cơ cấu ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp với các loại hình, mô hình sản xuất phù hợp, tăng cường liên kết giữa các cơ sở sản xuất gắn với yêu cầu phát triển bền vững;

- Tập trung rà soát, đề xuất và tạo điều kiện từng bước hoàn thiện hạ tầng phục vụ sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn, quan tâm các công trình bảo vệ môi trường, nhất là hệ thống thu gom, xử lý nước thải, đồng thời tạo điều kiện phát triển nhà ở, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng phục vụ người lao động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và các quy định hiện hành.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức thực hiện bảo đảm hiệu quả, đồng bộ, thống nhất và hoàn thành các mục tiêu đã đề ra; chịu trách nhiệm trước UBND xã về tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện; kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Vĩnh Thông và các tổ chức chính trị - xã hội xã phối hợp tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn xã nhằm tạo sự đồng thuận cao trong triển khai thực hiện.

3. Giao phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc tiến độ, đề xuất những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện, tổng hợp báo cáo UBND xã theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án số 12-ĐA/TU ngày 10/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phát triển công nghiệp tỉnh Thái Nguyên theo hướng xanh, hiện đại giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Thông năm 2026./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UBMTTQVN và các đoàn thể xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu VT, KT.

Gửi bản giấy:

- Các trưởng thôn trên địa bàn xã;

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Anh

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ƯU TIÊN THỰC HIỆN NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày / /2026 của UBND xã Vĩnh Thông)

STT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Xây dựng kế hoạch Thực hiện bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Trong năm 2026	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân liên quan
2	Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án phát triển sản phẩm công nghiệp địa phương giai đoạn 2026-2030	Trong năm 2026	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân liên quan
3	Xây dựng và quản lý hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ	Trong năm 2026	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân liên quan
4	Xây dựng danh mục các dự án kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước vào xã Vĩnh Thông	Trong năm 2026	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân liên quan
5	Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	Trong năm 2026	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân liên quan
6	Tổ chức đối thoại, gặp gỡ định kỳ hàng năm của lãnh đạo cấp xã và doanh nhân thuộc mọi thành phần kinh tế trên địa bàn; giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp	Trong năm 2026	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân liên quan
7	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án cải thiện môi trường đầu tư và nâng	Trong năm 2026	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân liên quan

	cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 5 năm			
8	Hỗ trợ các Hợp tác xã và doanh nghiệp (nếu có) đổi mới công nghệ, đặc biệt là ngành công nghiệp trọng điểm; thúc đẩy phát triển Hợp tác xã và doanh nghiệp chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số nhằm thúc đẩy hoạt động khoa học và công nghệ	Trong năm 2026	Phòng Văn hóa-Xã hội	Các phòng, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân liên quan